Phụ lục 1

DANH SÁCH CƠ SỞ KINH DOANH THỨC ĂN ĐƯỜNG PHỐ, CƠ SỞ KINH DOANH DỊCH ĂN UỐNG, SẢN XUẤT THỰC PHẨM

(Kèm theo Công văn số /SYT - ATTP ngày 06 tháng 8 năm 2025 của Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi)

1. Đơn vị cung cấp danh sách cơ sở

2. Thời hạn:

TT	Tên cơ sở	Địa chỉ (*ghi rõ*)		Loại hình		Sản phẩm		Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP (nếu có)		
		Thôn, tổ	Xã, phường, đặc khu	**Kinh doanh dịch vụ ăn uống** (ghi rõ công suất phục vụ; …….suất ăn/lần phục vụ)	**Sản xuất thực phẩm** (ghi rõ tên sản phẩm: sản xuất nước đá dùng liền, nước uống đóng chai, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm…)	Số sản phẩm	Số sản phẩm đã công bố/tổng số sản phẩm sản xuất	Số Giấy chứng nhận	Ngày/tháng /năm cấp	Nơi cấp
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
I.	**Cơ sở thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, có giấy đăng ký kinh doanh (cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, cơ sở sản xuất thực phẩm)**									
1.1	**Cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP (GCN còn hạn), gồm:** *Bếp ăn tập thể, căng tin; nhà hàng, nhà hàng ăn uống trong khách sạn; quán cà phê - giải khát; quán ăn; cơ sở nấu ăn lưu động, cơ sở sản xuất nước uống đóng chai, nước đá dùng liền, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm ...*									
1										
2										
3										
...										
1,2	**Cơ sở chưa được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP (hoặc GCN đã hết hạn), gồm:** *Bếp ăn tập thể, căng tin; nhà hàng, nhà hàng ăn uống trong khách sạn; quán cà phê - giải khát; quán ăn; cơ sở nấu ăn lưu động, cơ sở sản xuất nước uống đóng chai, nước đá dùng liền, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm ...*									
1										
2										
3										
...										
II.	**Cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP theo Nghị định 15/2018/NĐ-CP (**Cơ sở không có giấy đăng ký kinh doanh hoặc có giấy đăng ký kinh doanh nhưng không có đăng ký ngành nghề kinh doanh cho lo sở giáo dục, cơ quan, đơn vị; Cơ sở nấu ăn lưu động, dịch vụ đám tiệc - chưa có giấy đăng ký kinh doanh; Cơ sở sản xuất thực phẩm, dụng cụ vật liệu bao gói tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm...)									
2,1	**Căng tin, bếp ăn tập thể cơ sở giáo dục, cơ quan, đơn vị**									
1										
2										
3										
...										

2,2	**Cơ sở nấu ăn lưu động, dịch vụ đám tiệc (chưa có giấy đăng ký kinh doanh)**									
1										
2										
3										
...										
2,3	**Cơ sở sản xuất thực phẩm, dụng cụ vật liệu bao gói tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm**									
1										
2										
3										
…										
III	**Cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống nhỏ lẻ tại các chợ ngoại trừ chợ hạng 1 (***quán cà phê - giải khát, quán bún, quán phở, quán bánh xèo, quán xôi, quán bánh mì, xe đẩy bánh mì lưu động….***)**									
1										
2										
3										
4										
5										
6										
7										
8										
9										
10										

Giấy đăng ký kinh doanh		
Mã số doanh nghiệp/hộ kinh doanh (nếu có): ngày/tháng/năm cấp; nơi cấp	Chủ cơ sở (Người đại diện pháp lý)	Điện thoại
12	13	14

oại hình: kinh doanh dịch vụ ăn uống như: Căng tin, bếp ăn tập thể cơ